

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2018/HS-ST
Ngày: 24/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thúy Hà.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 - 1/ Ông Dương Xuân Thìn;
 - 2/ Ông Nguyễn Hữu Đệ
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh - thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 180/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/QĐST-HS ngày 31/10/2018, đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Văn T**, giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1988 tại: huyện C, Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn D, xã E, huyện C, Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không Văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn TH; Con bà: Tô Thị N; Tiền án, tiền sự: Không; Bị can bị bắt, tạm giữ/ tạm giam từ 30/6/2018 tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội- Số giam: 3257Q1/17 có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Hồi 19 giờ 45 phút ngày 29/6/2018 Đội CSĐTTP về ma túy - Công an huyện C làm nhiệm vụ tại Thôn B, xã K, huyện C, Hà Nội. Phát hiện 03 đối tượng có biểu hiện nghi vấn là Trần Văn T, Hoàng Mạnh A và Nguyễn Hồng S (Sn: 1995; HKTT: thôn L, xã E, huyện C, Hà Nội). Tổ công tác đã T hành kiểm tra và T hành khám người theo thủ tục hành chính đối với T, A và S.

Phát hiện tạm giữ của Trần Văn T: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1x1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp trong lòng bàn

tay phải; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh, số thuê bao: 0967023148 trong lòng bàn tay trái và 300.000 đồng (bao gồm 03 tờ mệnh giá 100.000 đồng) trong túi quần phía trước bên trái.

Phát hiện tạm giữ của Hoàng Mạnh A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5030C màu đen-cam, số thuê bao: 0983196608, trong túi quần phía trước bên trái.

Không phát hiện tạm giữ gì của Nguyễn Hồng S.

Đấu tranh tại chỗ, Trần Văn T khai nhận tại phòng trọ của T thuộc thôn B, xã K, huyện C, Hà Nội T còn cất giấu ma túy. Tổ công tác T hành phối hợp với Công an xã K đưa Trần Văn T về phòng trọ để kiểm tra hành chính phòng trọ của T. Quá trình kiểm tra phát hiện:

- Bên trong chậu cây cảnh gần đệm ngủ trong phòng có 01 gói nylon bên trong có 01 gói giấy bạc bên trong có 01 túi nylon màu trắng kích thước khoảng (1,5x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp;

- Bên dưới gậm bàn để cạnh đệm ngủ có 01 túi nylon màu trắng kích thước khoảng (1x1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp;

- Trên ô thoáng phía trên cửa ra vào phòng trọ có 01 cân điện tử màu đen kích thước khoảng (2x5x1)cm nghi có dính ma túy;

- Trên ô thoáng phía trên cửa sổ phòng trọ có 01 băng vệ sinh phụ nữ bên trong có: 01 túi nylon màu trắng kích thước khoảng (5x8)cm bên trong có 10 túi nylon màu trắng đều có kích thước khoảng (1x1)cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp; 01 túi nylon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm bên trong có 04 túi nylon màu trắng đều có kích thước (1x1)cm bên trong 04 túi nylon chứa tổng cộng 13 viên nén hình tròn màu hồng đều có ký hiệu “WY” nghi là ma túy tổng hợp (trong đó 02 túi nylon mỗi túi chứa 05 viên nén, 01 túi chứa 02 viên nén và 01 túi chứa 01 viên nén);

- Trong túi nylon màu đen treo trên tường cạnh cửa ra vào có 01 băng vệ sinh phụ nữ bên trong có 01 gói giấy bạc bên trong có 01 túi nylon màu trắng kích thước khoảng (1x1)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp và 01 túi nylon màu trắng kích thước khoảng (1x1)cm bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng có ký hiệu “WY” nghi là ma túy tổng hợp.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Trần Văn T, Hoàng Mạnh A và Nguyễn Hồng S về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại Bản kết luận giám định số 5796/KLGD-PC54 ngày 07/7/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- * Tang vật thu giữ khi khám người theo thủ tục hành chính đối với Trần Văn T:

- *Tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon có khối lượng 0,191 gam là ma túy loại Methamphetamine.*

- * Tang vật thu giữ khi kiểm tra hành chính phòng trọ của Trần Văn T:

- *Tinh thể màu trắng trong 13 túi nylon có tổng khối lượng: 3,252 gam là ma túy loại Methamphetamine.*

- 14 viên nén hình tròn màu hồng có ký hiệu “WY” có tổng khối lượng: 1,289 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra Trần Văn T khai nhận:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 29/6/2018 khi T đang chơi điện tử tại quán Internet thuộc thôn B, xã K, huyện C, Hà Nội thì nhận được điện thoại từ số 0983196608 của Hoàng Mạnh A gọi đến số của T là 0967023148 đặt vấn đề mua của T 01 túi ma túy “đá” với giá 300.000đ và bảo do A đang đi làm nên khi nào đi làm về thì sẽ liên lạc lại với T, T đồng ý. Khoảng 15 phút sau T về phòng trọ của T tại thôn B, xã K, huyện C, Hà Nội. Đến khoảng 19 giờ 05 phút cùng ngày khi T đang ở phòng trọ cùng bạn là Bùi Thị Quỳnh N (SN: 1999; HKTT: thôn T, xã Đ, huyện P, Sóc Trăng) thì T nhận được điện thoại của A báo là đang trên đường đi làm về và hỏi T điểm giao dịch mua bán ma túy ở đâu, T hẹn A giao ma túy và nhận tiền tại đầu ngõ vào phòng trọ của T tại thôn B, xã K, huyện C, Hà Nội.

Sau khi nghe điện thoại, T lấy 01 túi ma túy “đá” cất giấu trong túi nilon màu đen treo trên tường cạnh cửa phòng trọ và đi ra vị trí hẹn A. Khoảng 15 phút sau, T thấy A cùng Nguyễn Hồng S đi đến gặp T. Tại đây, A đưa cho T 300.000đ (bao gồm 03 tờ mệnh giá 100.000đ), T cầm tiền và cất vào túi quần phía trước bên trái, chuẩn bị đưa ma túy cho A thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt giữ.

Ngoài ra, T khai nhận trước đó đã bán ma túy cho A 01 lần cụ thể: Khoảng 21 giờ 05 phút ngày 27/6/2018, T bán cho A 01 túi ma túy “đá” với giá 300.000đ tại khu vực cầu chui số 3 thuộc thôn B, xã K, huyện C, Hà Nội.

Nguồn gốc số ma túy T bị lực lượng Công an thu giữ và số ma túy T cất giấu tại phòng trọ T khai mua của một người phụ nữ (T không biết tên và địa chỉ cụ thể) ở khu vực P, xã M, huyện N, Hà Nội. T mua của người phụ nữ này 01 túi ma túy “đá” với giá 2.500.000đ và 15 viên ma túy “ngựa” với giá 50.000đ/1 viên vào ngày 27/6/2018. Sau khi mua được ma túy T mang về nhà chia số ma túy “đá” ra thành nhiều túi nhỏ mục đích để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải T và A đi xác định địa điểm, vị trí T bán trái phép ma túy cho A ngày 27/6/2018. Kết quả T và A xác định trùng khớp nhau về địa điểm, vị trí, do vậy đủ căn cứ kết luận T phạm tội 02 lần.

Đối với Hoàng Mạnh A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã trích sao phần tài liệu liên quan đến hành vi của A chuyển Công an xã V, huyện C, Hà Nội để lập hồ sơ đưa vào diện quản lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Bùi Thị Quỳnh N, không biết T mua bán trái phép và cất giấu ma túy tại phòng trọ nên không đồng phạm. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Hồng S đi cùng A nhưng không biết việc A đi mua trái phép ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T ngày 27/6/2018, do T khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ.

Đối với 02 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy, số tiền 300.000đ và 02 điện thoại di động là vật chứng của vụ án chuyển Tòa án nhân dân huyện C giải quyết.

Bị cáo T có hành vi bán ma túy cho A hai lần. Tội danh và khung hình phạt quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Số lượng ma túy thu được 4,732 gam.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội.

Bản Cáo trạng số 83/CT-VKSĐA ngày 22/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận huyện C quyết định truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận: Khoảng 19h 45’ ngày 29/6/2018, tại thôn B, xã K, huyện C, Hà Nội, và 21 giờ 05 phút ngày 27/6/2018 tại khu vực CC thuộc thôn B, xã K, huyện C, Hà Nội, bị cáo có hành vi mua bán ma túy với Hoang Mạnh A, Công an đã T hành khám xét khẩn cấp nhà trọ của bị cáo tại thôn B, xã K, huyện C, Hà Nội thu giữ tang vật như trên. Bị cáo đã biết tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo, giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX :

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 xử phạt Trần Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù giam.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo đang tạm giam, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

- Biện pháp tư pháp: Không

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, 106 BLTTHS :

Tịch thu tiêu hủy: - Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon có khối lượng 0,191 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong 13 túi nilon có tổng khối lượng: 3,252 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- 14 viên nén hình tròn màu hồng có ký hiệu “WY” có tổng khối lượng: 1,289 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu xung quỹ:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh, số thuê bao: 0967023148 trong lòng bàn tay trái và 300.000 đồng (bao gồm 03 tờ mệnh giá 100.000 đồng).

+01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5030C màu đen-cam, số thuê bao: 0983196608, trong túi quần phía trước bên trái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan T hành tố tụng của huyện C thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử.

[2] Về hành vi và tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra. Được chứng minh bằng tang vật vụ án thu được từ Trần Văn T và Hoàng Mạnh A, phù hợp với Bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội thể hiện tổng trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo T là 4,732 gam Methamphetamine và một cân điện tử dùng để cân ma túy, điện thoại để liên lạc giao dịch mua bán ma túy, 300.000 đồng tiền mua bán ma túy. Bị cáo T và Hoàng Mạnh A khai nhận đã mua bán ma túy hai lần. N vậy bị cáo T đã thực hiện hành vi phạm tội từ hai lần trở lên. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện C nói riêng. Ma túy với một tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó, chính vì vậy mà Nhà nước và cả cộng đồng xã hội ra sức tìm cách bài trừ. Bị cáo nhận thức được điều này, song do háms lợi và để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung nhằm hạn chế các loại tội phạm khác trên địa bàn huyện C, cũng đồng thời tạo một khoảng thời gian để bị cáo được cai nghiện ma túy trong môi trường pháp luật.

[4] Về nhân thân và tiền án, tiền sự của bị cáo:

- Về tiền án, tiền sự: Bị cáo không có.
- Về nhân thân: Chưa tiền án tiền sự.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Tòa án đã xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.
- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về tội lỗi của mình. Đây là tình tiết để giảm nhẹ cần áp dụng Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập, không phạt tiền bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: Cần áp dụng Điều 47 - Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy:

- Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon có khối lượng 0,191 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong 13 túi nilon có tổng khối lượng: 3,252 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- 14 viên nén hình tròn màu hồng có ký hiệu “WY” có tổng khối lượng: 1,289 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu xung quỹ:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh, số thuê bao: 0967023148 trong lòng bàn tay trái và 300.000 đồng (bao gồm 03 tờ mệnh giá 100.000 đồng).

+01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5030C màu đen-cam, số thuê bao: 0983196608

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: **Trần Văn T** 07 (bảy) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/06/2018.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47; Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 điểm a Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon có khối lượng 0,191 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong 13 túi nilon có tổng khối lượng: 3,252 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- 14 viên nén hình tròn màu hồng có ký hiệu “WY” có tổng khối lượng: 1,289 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu xung quỹ:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh, số thuê bao: 0967023148 trong lòng bàn tay trái và 300.000 đồng (bao gồm 03 tờ mệnh giá 100.000 đồng).

+01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5030C màu đen-cam, số thuê bao: 0983196608

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã Tiên Dương;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Thúy Hà

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 24 tháng 11 năm 2018

Tại: phòng nghị án tầng 2 - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hà Nội.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Triệu Thúy Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Dương Xuân Thìn**

2/ Bà **Ngô Thị Thu Hiền**

T hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2018/TLHS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Trần Văn T**, sinh năm 1988 tại Hà Nội.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1/ Về tội danh: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Điều luật áp dụng và hình phạt:

Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3 căn cứ vào:

Căn cứ vào: Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần Văn T** 07 (bảy) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/06/2018.

3/ Các vấn đề khác: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

- Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

Hội đồng xét xử biểu quyết nhất trí 3/3: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47; Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 điểm a Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon có khối lượng 0,191 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong 13 túi nilon có tổng khối lượng: 3,252 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- 14 viên nén hình tròn màu hồng có ký hiệu “WY” có tổng khối lượng: 1,289 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu xung quỹ:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh, số thuê bao: 0967023148 trong lòng bàn tay trái và 300.000 đồng (bao gồm 03 tờ mệnh giá 100.000 đồng).

+01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5030C màu đen-cam, số thuê bao: 0983196608

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Biên bản nghị án đã được các thành viên Hội đồng xét xử đọc lại, nhất trí 100% (3/3) thông qua./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA